

REVIEW OF CATHOLIC BELIEFS – ÔN LẠI TÍN LÝ

- Statements like “I believe” and “we believe” both mean more than mere intellectual assent. They imply a level of personal commitment and handing over of oneself to something bigger than oneself.
- Faith seeks understanding (CCC 158). A person has faith because he or she trusts the one who reveals. One who has faith seeks to know better the object of that trusting commitment and therefore seeks understanding.
- Function of Creeds: Summary of the faith, Unites people in the faith, Provides a common language of faith, Still serves initial liturgical initiatory function
- Divine Revelation is God’s self-communication to humanity.
- There is One Word of God, which is transmitted by Scripture and Tradition.
 - The Scriptures are a particularly privileged part of the Tradition. We believe that infallibly transmit the truth God wished to reveal for the sake of our salvation.
 - Tradition is authoritative because it represents the considered reflection of the community of faith and the intentional articulation of something as being important and worthy of being handed on. Tradition is not so inflexible as to be incapable of adapting to new times, questions, and modes of expression. Tradition, however, demands continuity of development and cannot admit a radical break from the past.
 - The magisterium is the official teaching authority of the Church and consists in all the bishops of the world in communion with one another and with the Pope who is head of their college. Apostolic succession is one of the ways in which the magisterium guarantees its fidelity to the apostolic tradition. The magisterium is the servant and not master of Divine Revelation. Its task is to safeguard it and ensure its transmission from generation to generation wholly, integrally, and correctly.
- In order for a teaching to be infallible it must either be presented clearly as such by an ecumenical council (e.g. Christological definition of Chalcedon) or by the pope teaching *ex cathedra* (e.g. Dogma of the Assumption) or it must be the constantly held teaching of the Church in all places for all times and taught as essential. (E.g. the bodily resurrection of Jesus).
- Cả lời tuyên xưng “Tôi Tin” và “Chúng tôi tin” đều có nghĩa nhiều hơn việc chỉ ưng thuận theo trí khôn. Chúng ám chỉ một mức độ quyết tâm cá nhân và hiến mình cho Đấng nào đó lớn hơn mình.
- Đức tin tìm sự hiểu biết (GL 158). Một người có đức tin vì người ấy tin tưởng vào Đấng mạc khải. Người có đức tin tìm cách biết rõ hơn về chủ thể của sự tin tưởng phó thác ấy, và chính vì thế mà người ấy tìm sự hiểu biết.
- Chức năng của các Kinh Tin Kính: Tóm lược đức tin, Liên kết dân lại trong đức tin, Cung cấp một ngôn ngữ chung về đức tin, Vẫn còn phục vụ chức năng phụng vụ khai tâm
- Mạc Khải của Thiên Chúa là việc Thiên Chúa tự thông truyền Chính Mình cho nhân loại.
- Chỉ có Một Lời Duy Nhất của Thiên Chúa được truyền lại qua Thánh Kinh và Thánh Truyền.
 - Thánh Kinh là một phần ưu tuyển của Thánh Truyền. Chúng ta tin rằng Thánh Kinh thông truyền cách không sai lầm chân lý mà Thiên Chúa muốn mạc khải cho vì phần rỗi chúng ta..
 - Thánh Truyền có quyền bính bởi vì Thánh Truyền tiêu biểu cho suy niệm được xem xét *kỷ lưỡng* của cộng đồng đức tin và công bố rõ ràng có *chủ đích* về một điều gì đó được coi là quan trọng và đáng được truyền lại. Thánh Truyền không quá cứng nhắc đến nỗi không thể thích ứng với các thời đại, các vấn đề, các cách diễn tả mới. Tuy nhiên, Thánh Truyền đòi phải có sự phát triển liên tục và không thể dứt khoát đoạn tuyệt với quá khứ.
 - Huấn Quyền là quyền giáo huấn chính thức của Hội Thánh và hệ tại việc tất cả các Giám Mục trên thế giới hiệp thông với Đức Thánh Cha, là thủ lãnh của Giám Mục đoàn. Việc kế vị các Tông Đồ là một cách trong đó Huấn Quyền đảm bảo sự trung thành với truyền thống các Tông Đồ. Huấn Quyền là đầy tớ chứ không phải chủ nhân của Thần Khải. Nhiệm vụ Huấn Quyền là bảo vệ nó và đảm bảo việc thông truyền nó từ thế hệ này qua thế hệ khác cách trọn vẹn, tinh nguyên và đúng đắn.
- Để một giáo huấn được không thể sai lầm, nó phải được trình bày rõ ràng như thế bởi một Công đồng chung (như: định tín về Kitô học của Chalcedon) hoặc bởi Đức Giáo Hoàng dạy *trên Tòa Th. Phêrô* (như Tín Điều Đức Mẹ Lên Trời) hoặc phải là giáo huấn được dạy liên tục của Hội Thánh ở tất cả mọi nơi cho mọi thời đại và được dạy như điều thiết yếu. (như, việc Phục Sinh của Chúa Giêsu).

- Non-infallible but authentic teaching still calls for the religious submission of mind and will by the faithful.
- The key theological elements of the doctrine of Revelation are that: everything that exists has its origin in God, God created out of nothing, creation is at its origins good, God had a purpose and will in creation.
- Because all of creation reflects something of the Creator and his divine will, there are things that can be known about God as the basis of his works (i.e. natural revelation).
- God acts in the one eternal now, but that one action of God is continually present in time, so God is still creating; creation is still unfolding; and that all creation is held into existence by the ongoing creative will of God.
- By the will of God, human beings have been made collaborators and co-creators with God.
- Human beings, being made in the image and likeness of God, have an innate dignity as persons and are uniquely capable of both self-knowledge and self-gift.
- Human beings are both corporal and spiritual, united in one person.
- Man and woman have been willed by God as perfectly equal human persons each of whom is in the image and likeness of God. Each reflects differently some of the perfections of the creator. Man and woman are made for one another and are intended to complement one another and enter into communion with one another.
- Sin is an action (or a failure to act) which fails to show appropriate love and respect for God and other people as a result of a disordered attachment to some created good.
- Original Sin refers to the brokenness of the human condition by which people's attractions are disordered and tend to value created goods over the things that are truly of highest value. Personal sins are the misuse of human freedom to which we are oriented by Original Sin.
- Evil remains a great mystery, the answer to which is only found in the Paschal Mystery. Nonetheless, an understanding that evil comes as a result of the sin that is the abuse of human freedom helps in understanding in part the persistence of evil in the world.
- God desires the salvation of each and every human person and freely offers the grace that would lead to that salvation to everyone. The acceptance or refusal of that grace is the free choice of each individual person.
- Giáo huấn có thể sai lầm nhưng xác thực vẫn mời gọi sự phục tùng tôn giáo của tâm trí và ý chí của tín hữu.
- Các yếu tố thần học quan trọng của giáo lý về Mạc Khải là: mọi sự hiện hữu đều bắt nguồn từ Thiên Chúa, Ngài tạo dựng từ hư không, thụ tạo tốt đẹp ở nguồn gốc, Thiên Chúa có mục đích và ý định trong việc tạo dựng.
- Vì tất cả thụ tạo phản ánh một điều gì đó của Tạo Hóa và Thánh Ý Ngài, có những điều có thể được biết về Thiên Chúa như nền tảng các công trình của Ngài (như mạc khải tự nhiên).
- TC hành động trong một hiện tại vĩnh cửu, nhưng hành động của TC liên tục hiện diện trong thời gian, vì vậy TC vẫn đang tạo dựng; Việc sáng tạo vẫn còn mở ra; và mọi thụ tạo tồn tại nhờ ý sáng tạo không ngừng của TC.
- Theo Thánh Ý Thiên Chúa, con người đã được làm cộng sự viên và đồng sáng tạo với Ngài.
- Con người, được tạo dựng theo hình ảnh và giống Thiên Chúa, có một phẩm giá bẩm sinh như những nhân vị và có khả năng đặc thù về cả việc biết mình lẫn tự hiến.
- Con người có cả xác hồn, hợp nhất trong một nhân vị.
- Người nam và người nữ đã được Thiên Chúa muốn như hai nhân vị hoàn toàn bình đẳng, mỗi người đều có hình ảnh và giống Thiên Chúa. Mỗi người phản ánh một cách khác nhau một số sự hoàn hảo của Đấng Tạo Hóa. Người nam và người nữ được tạo dựng cho nhau và có ý để bổ túc cho nhau cùng hiệp thông với nhau.
- Tội là một hành động (hay một sự thiếu hành động) không tỏ ra yêu mến và kính trọng TC và tha nhân một cách thích hợp, như hậu quả của việc bừa bãi quyến luyến một thụ tạo nào đó.
- Tội Tổ Tông nói về sự đổ vỡ của tình trạng con người mà qua đó những sự quyến rũ của họ bị rối loạn và có khuynh hướng coi trọng các thụ tạo hơn những gì thực sự có giá trị tối cao. Tội cá nhân là sự lạm dụng tự do của con người, là điều mà chúng ta bị hướng về bởi Tội Nguyên Tổ.
- Sự dữ vẫn là một mầu nhiệm lớn, chỉ tìm được câu trả lời trong Mầu Nhiệm Vượt Qua. Tuy nhiên, một sự hiểu biết rằng sự dữ đến như hậu quả của tội lỗi là sự lạm dụng tự do của con người, giúp hiểu được một phần nào sự tồn tại của sự dữ trên thế gian.
- Thiên Chúa muốn mọi người được cứu độ và ban ân sủng cho họ cách nhưng không để dẫn họ đến ơn cứu rỗi. Việc đón nhận hay chối từ ân sủng của Thiên Chúa là do sự chọn lựa tự do của con người.

- Grace is a participation in the life of God.
- Redemption is being freed from the slavery of sin.
- Salvation is the restoration of the original will for humanity, i.e. the process of becoming fully human in the way that Jesus uniquely was.
- The Word became flesh in order to save us by reconciling us with God, so that we might know God's love, and to be our model of holiness. He also makes us partakers of divine nature.
- The central component of Jesus' teaching was the proclamation of the in-breaking of the Kingdom of God – kingdom marked by forgiveness, reconciliation, the removal of things that bind, enslave, or cause suffering and a new intimacy between God and humanity.
- The choice of associates is a part of Jesus' proclamation of the kingdom and points to the fact that it is about God's free gift and God's power to bring in those on the margins that are distinctive about God's kingdom.
- Jesus' death was an execution by those who felt threatened by his message. Thus Jesus' death served as a final witness to his life, i.e. to his own lifestyle and teaching. Had Jesus renounced his teachings or toned them down, he could have avoided the death he instead chose to endure.
- Jesus' revelation is not limited to his death or even to the content of his sayings. Rather, everything about Jesus – the fact of his Incarnation, the miracles he performed, those with whom he kept company, how he spoke and what he said, the manner of his death, his resurrection – all of these are part of the way in which he reveals his heavenly Father.
- Jesus' life was what God had intended human life to be from the beginning. Not only was Jesus fully human, he was the first fully human being since Adam.
- Jesus' resurrection is an historical event in that we believe that Jesus was an actual historical person lived in a particular place at a particular time, who was killed, and then came to life again with a physical body that stands in direct continuity with the body of the person who was put to death.
- Jesus' resurrection is a transcendent event in that the risen body of Jesus was transformed and glorified in a way different from ordinary matter. It is an event that transcends the ordinary categories of time and space. Because of its transcendent qualities, its full
- Ân sủng là sự tham dự vào đời sống của Thiên Chúa.
- Cứu chuộc là được giải thoát khỏi nô lệ của tội lỗi.
- Cứu độ là sự phục hồi ý muốn nguyên thủy của Thiên Chúa dành cho nhân loại, như là, một tiến trình để trở nên con người trọn vẹn như Chúa Giêsu đã làm người cách độc đáo.
- Ngôi Lời làm người để cứu chúng ta bằng cách hoà giải chúng ta với Thiên Chúa, ngõ hầu chúng ta có thể biết tình yêu của Ngài, và trở thành mẫu gương thánh thiện của chúng ta. Người cũng cho chúng ta được thông phần vào bản tính Thiên Chúa.
- Thành phần chính của giáo huấn của Chúa Giêsu là công bố sự đột nhập của Nước Thiên Chúa – một nước được đánh dấu bằng sự tha thứ, làm hoà, cất đi những gì trói buộc, nô lệ hoá, hoặc gây ra đau khổ và bằng một sự mật thiết mới giữa Thiên Chúa và nhân loại.
- Việc chọn các cộng sự viên là một phần của việc công bố Nước Trời của Chúa Giêsu và chỉ đến sự thật là việc chọn lựa này là nói về hồng ân nhưng không của quyền năng Thiên Chúa. Việc đem những người ở ngoài lề vào là điều đặc thù của Nước Thiên Chúa.
- Cái chết của Chúa Giêsu là một cuộc xử tử bởi những kẻ đã cảm thấy bị sứ điệp của Người đe dọa. Như thế cái chết của Chúa là chứng từ cuối cùng cho đời sống (như cách sống và giáo huấn) của Người. Nếu Chúa từ bỏ giáo huấn của Người hay nói cách vừa phải, Người có thể tránh cái chết, nhưng Người đã chọn chịu chết.
- Việc Mặc khải của Chúa Giêsu không chỉ giới hạn trong cái chết của Người hay thậm chí trong nội dung của những gì Người nói. Nhưng trái lại, tất cả những gì về Chúa Giêsu – sự kiện Nhập Thể, các phép lạ Người làm, các đồng bạn của Chúa, cách Người nói và những gì người nói, cách chết và sống lại của Người – tất cả đều là thành phần của cách mặc khải Cha Trên Trời của Người.
- Cuộc sống của Chúa Giêsu là điều Thiên Chúa đã có ý cho cuộc sống con người từ ban đầu. Không những Chúa Giêsu hoàn toàn là con người mà Người là con người hoàn toàn đầu tiên kể từ ông Adam.
- Việc Phục Sinh của Chúa Giêsu là một biến cố lịch sử mà trong đó chúng ta tin rằng Chúa Giêsu là một nhân vật lịch sử thật sự đã sống ở một nơi chốn và thời gian nhất định, Đã bị giết chết, và sau đó đã sống lại với một thân xác thể lý là thân xác trực tiếp liên tục với thân xác của người đã bị xử tử.
- Sự sống lại của Chúa Giêsu là một biến cố siêu việt trong đó thân xác phục sinh của Chúa Giêsu được biến đổi và được vinh hiển một cách khác với vật chất thông thường. Đó là một biến cố siêu việt những phạm trù thông thường thuộc về thời gian và không gian. Bởi vì những tính chất siêu việt của nó, chúng

meaning can only be appreciated by means of faith.

- The Council of Chalcedon defined, “one and the same Christ, Lord, and only-begotten Son, is to be acknowledged in two natures **without confusion, change, division, or separation.**”
- It is important to acknowledge the full and complete humanity of Jesus since, if Jesus were less than fully human he could neither be the perfect model for us nor could humanity have been full redeemed since “that which is not assumed is not redeemed.”
- It is important to acknowledge the full divinity of Jesus since otherwise he and his life have no power to save us.
- The fact that it took four centuries to come up with adequate language to describe Christian faith in Jesus points to the fact that though Revelation is complete, the understanding and articulation of it continues to develop.

ta chỉ hiểu giá trị của ý nghĩa trọn vẹn của nó nhờ đức tin.

- Công đồng Chalcedon đã định nghĩa, “Cùng một Đấng duy nhất là Đức Kitô, là Chúa, là Con Một, phải được nhìn nhận trong hai bản tính một cách **không lẫn lộn, không thay đổi, không phân chia, không tách biệt.**”
- Việc nhìn nhận nhân tính trọn vẹn và đầy đủ của Chúa Giêsu là điều quan trọng bởi vì, nếu Chúa Giêsu không hoàn toàn là con người, thì Người không thể làm mẫu gương hoàn hảo cho chúng ta, mà nhân loại cũng không được hoàn toàn cứu chuộc vì “cái gì không được mặc lấy thì cũng không được cứu chuộc”.
- Việc công nhận thiên tính trọn vẹn của Chúa Giêsu là điều quan trọng nếu không thì cuộc sống của Người không có quyền năng để cứu chúng ta.
- Việc phải mất bốn thế kỷ để có một ngôn từ đầy đủ để diễn tả đức tin Kitô giáo vào Chúa Giêsu cho thấy rằng dù Mạc Khải đã chấm dứt, nhưng sự hiểu biết và diễn tả rõ ràng nó vẫn còn tiếp tục phát triển.

Questions for Reflection and Discussion – Câu hỏi để suy nghĩ và thảo luận

1. *How was the death of Jesus connected to his life? – Cái chết của Chúa Giêsu nối kết với đời sống của Người thế nào?*
2. *What does it mean to say that Christ’s whole life was a revelation of the Father? – Nói rằng trọn cuộc đời của Chúa Giêsu là một mặc khải về Chúa Cha có nghĩa gì?*
3. *What do we mean when we say that Jesus Christ was a perfect man or that Jesus Christ lived a human life perfectly? – Khi nói rằng Chúa Giêsu Kitô sống như một người hoàn hảo hay Chúa Giêsu sống một cuộc đời con người cách hoàn hảo có nghĩa gì?*
4. *What does it mean to say that the resurrection of Jesus is an historical event? – Nói rằng việc Phục Sinh của Chúa Giêsu là một biến cố lịch sử có nghĩa gì?*
5. *What does it mean to say that the resurrection of Jesus is an historical event? - Nói rằng việc Phục Sinh của Chúa Giêsu là một biến cố siêu việt có nghĩa gì?*

1/12/2020 Bài 0 – Ôn Lại về Tín Lý

1/19/2020 Bài 1 – Dẫn Nhập vào Kitô Học – Introduction to Christology

2/2/2020 Bài 2 – Đấng Mêsia của Người Do Thái – The Messiah of the Jews

2/9/2020 Bài 3 – Kitô học trong các sách Tin Mừng – Phần 1 – Christology in the Gospels – Part 1

2/16/2020 Bài 4 – Kitô Học trong các sách Tin Mừng – Phần 2 – Christology in the Gospel – Part 2

2/23/2020 Bài 5 – Bốn Chân Dung của Đức Kitô theo Bốn Tin Mừng – Four Portraits of Jesus in Four Gospels

3/1/2020 Bài 6 – Đức Giêsu Kitô và Nước Thiên Chúa – The Lord Jesus Christ and the Kingdom of God

3/8/2020 Bài 7 – Đức Kitô, Đấng làm Phép Lạ – Christ, the Miracle Worker

3/22/2020 Bài 8 – Đức Kitô, Đấng Chịu Đóng Đinh và Chịu Chết – Christ, the Crucified and Dying

3/29/2020 Bài 9 – Đức Kitô, Sống Lại trong Vinh Quang – Christ, Risen in Glory

4/5/2020 Ngày Hồi Tâm - Reflection Day

4/19/2020 Bài 10 – Chúa Giêsu Kitô: Thiên Chúa Thật và Người Thật

4/26/2020 Bài 11 – Sự Kết Hợp giữa Thiên Tính và Nhân Tính của Đức Kitô

5/3/2020 Ôn lại Tổng quát và thi Cuối Khoa

5/10/2020 Mãn Khoa